TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỌ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 203/2021/QĐST-HNGĐ	*Thọ Xuân, ngày 20 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HÓA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Minh Tiến

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đỗ Thị Phương

2. Bà Lê Thị Lập

Căn cứ vào các khoản 4 Điều 147, điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 8 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 88/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2021,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1991, địa chỉ: Khu Q Bình, thị trấn Thọ Xuân, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa;

Bị đơn: Chị Lê Thị Th, sinh năm 1992, nơi ĐKHKTT: Khu Q Bình, thị trấn Thọ Xuân, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; địa chỉ hiện tại: Phố N, xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị Th tự nguyện, thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị Th có 01 (một) con chung là cháu Nguyễn Thị Lan H, sinh ngày 28/01/2020.

Ly hôn: Anh Nguyễn Văn Q trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Thị Lan H; Chị Lê Thị Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.500.000đ *(Một triệu, năm trăm nghìn đồng)* tính từ tháng 9 năm 2021 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Lê Thị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản và công nợ: Anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn Q tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh Q đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0006401 ngày 02/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân. Như vậy anh Nguyễn Văn Q đã nộp đủ.

Chị Lê Thị Th phải nộp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- P. kiểm tra nghệp vụ và THA, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Minh Tiến